Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 26/02/2021 08:39:34

| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 17 /TTr-UBND | *Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 02 năm 2021* |

# TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Công văn số 303/HĐND-VHXH ngày 17/12/2020 của Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra, cụ thể như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ (trước đây là Bãi chôn lấp chất thải Nghĩa Kỳ) có một số ô chôn lấp chất thải hoạt động từ năm 1990, thuộc danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ban hành kèm theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tuy nhiên, đến nay tỉnh Quảng Ngãi vẫn chưa cân đối được nguồn kinh phí để xử lý.

Tại khu vực này, tuy vấn đề môi trường chưa được đánh giá là ô nhiễm có nguy cơ đe dọa đến tính mạng con người, nhưng theo số liệu đánh giá môi trường nước ngầm thời gian qua của UBND huyện Tư Nghĩa và Sở Tài nguyên và Môi trường thì phần lớn mẫu nước ngầm tại khu vực này bị nhiễm vi sinh và nồng độ pH vượt quy chuẩn; đồng thời, xung quanh khu vực này, tại một số thời điểm cũng bị ảnh hưởng bởi mùi hôi phát sinh từ hoạt động của khu xử lý rác nên gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và bức xúc cho người dân tại khu vực này.

Hiện nay, UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ là 28 ha (tại Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh). Trong đó, đang triển khai xây dựng hố chôn lấp rác thải sinh hoạt hợp vệ sinh có diện tích 2,8 ha và có Nhà máy xử lý rác sinh hoạt Nghĩa Kỳ hiện đang tiếp nhận, xử lý rác thải của thành phố Quảng Ngãi

và các vùng phụ cận. Theo quy định về khoảng cách an toàn về môi trường tại Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, qua rà soát, hiện có 769 người dân (với 208 hộ dân) đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp trở ra cần phải di dời để đảm bảo khoảng cách an toàn môi trường. Tuy nhiên, kinh phí để thực hiện việc di dời cùng một lúc khá lớn và cần phải có thời gian để xây dựng hoàn thiện các khu tái định cư nên UBND tỉnh chưa thể tổ chức di dời ngay tất cả người dân trong khu vực mà dự kiến phải thực hiện trong khoảng 2 năm. Trong thời gian này cần ban hành chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân trong phạm vi ảnh hưởng để ổn định đời sống cho đến khi được Nhà nước di dời, tái định cư theo kế hoạch. Đây cũng là nguyện vọng của người dân trong các cuộc tiếp xúc, đối thoại với chính quyền địa phương và UBND tỉnh (đã được lãnh đạo Tỉnh cam kết thực hiện với người dân).

Mặt khác, việc xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cấp thiết, ngoài vị trí Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ thì hiện nay không còn vị trí nào khác để xử lý rác thải cho thành phố Quảng Ngãi, huyện Tư Nghĩa và Nghĩa Hành. Do vậy, để giải quyết vấn đề xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi và các khu vực lân cận, tạo sự đồng thuận của người dân trong phạm vi ảnh hưởng bởi Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trong thời gian Nhà nước chưa tổ chức di dời, tái định cư thì việc ban hành chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân là hết sức cần thiết, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với người dân trong phạm vi ảnh hưởng do hoạt động xử lý chất thải tại khu vực.

## II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Chia sẻ một phần khó khăn, giảm thiểu những tác động từ hoạt động xử lý chất thải, tạo sự đồng thuận, chia sẻ của người dân đối với việc tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại khu vực trong thời gian Nhà nước tổ chức di dời, tái định cư.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Tổ chức thực hiện chính sách an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra có tính chất đặc thù, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách bị ảnh hưởng của hoạt động Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ cần được sự quan tâm hỗ trợ của nhà nước trong thời gian chưa được di dời, tái định cư.

## III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo cho Sở Tài nguyên và Môi trường và đã tổ chức họp, cho ý kiến đối với nội dung dự thảo chính sách vào ngày 13/11/2020 và ngày 24/02/2021.

- Thường trực HĐND tỉnh đã có Công văn số 303/HĐND-VHXH ngày

17/12/2020 chấp thuận xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ.

- Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan soạn thảo) đã dự thảo nội dung Nghị quyết, gửi các sở ngành, địa phương và đăng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cơ quan soạn thảo đã hoàn thiện và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh *(kết quả thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 16/BC-STP ngày 08/02/2021).*

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Bố cục Nghị quyết: Gồm 02 phần

a) Căn cứ thực hiện.

b) Nội dung Nghị Quyết gồm 3 Điều:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ, bao gồm các nội dung: (1) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; (2) Chính sách hỗ trợ; (3) Nguyên tắc thực hiện; (4) Kinh phí thực hiện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a1) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra.

a2) Đối tượng áp dụng:

- Hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống trong phạm vi bán kính 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ an sinh xã hội.

b) Chính sách hỗ trợ:

b1) Hỗ trợ tiền nước sinh hoạt: 180.000 đồng/người/năm (tương ứng 15.000 đồng/người/tháng).

b2) Hỗ trợ tiền chăm sóc sức khỏe: 800.000 đồng/người/năm (tương ứng 67.000 đồng/người/tháng).

b3) Hỗ trợ tiền chi phí học tập cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non; học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông (kể cả học sinh học từ lớp 10 đến lớp 12 tại các cơ sở giáo dục thường xuyên): 480.000 đồng/học sinh/năm (tương ứng 40.000 đồng/học sinh/tháng).

b4) Hỗ trợ tiền xử lý rác thải sinh hoạt: 240.000 đồng/hộ/năm (tương ứng 20.000 đồng/hộ/tháng).

c) Nguyên tắc thực hiện:

c1) Thực hiện hỗ trợ theo đợt 06 tháng/lần.

c2) Trong quá trình thực hiện có sự rà soát bổ sung, cập nhật đối tượng phát sinh, dừng chính sách hỗ trợ đối với người dân đã được di dời, tái định cư, người đã chết và dừng hỗ trợ tiền chi phí học tập cho học sinh đã hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp trung học phổ thông (kể cả học sinh học từ lớp 10 đến lớp 12 tại các cơ sở giáo dục thường xuyên).

d) Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh.

*(Kèm theo: Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; Dự thảo Nghị Quyết; Báo cáo số 16/BC-STP ngày 08/02/2021 của Sở Tư pháp và các Hồ sơ liên quan)*

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Văn hóa Xã hội – HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Thanh tra tỉnh;
- UBND các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành;
- VPUB: PCVP, KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh79).

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

**Đặng Văn Minh**

| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN<br>TỈNH QUẢNG NGÃI | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: /2021/NQ-HĐND | *Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2021* |

**DỰ THẢO**

# NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**
**KHÓA....., KỲ HỌP THỨ.....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 ngày 11 tháng 2019.*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày ...tháng.....năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra; Báo cáo thẩm tra của ..... ; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra.

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra.

b) Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ an sinh xã hội.

2. Chính sách hỗ trợ

a) Hỗ trợ tiền nước sinh hoạt: 180.000 đồng/người/năm (tương ứng 15.000 đồng/người/tháng).

b) Hỗ trợ tiền chăm sóc sức khỏe: 800.000 đồng/người/năm (tương ứng 67.000 đồng/người/tháng).

c) Hỗ trợ tiền chi phí học tập cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non; học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông (kể cả học sinh học từ lớp 10 đến lớp 12 tại các cơ sở giáo dục thường xuyên): 480.000 đồng/học sinh/năm (tương ứng 40.000 đồng/ học sinh/tháng).

d) Hỗ trợ tiền xử lý rác thải sinh hoạt: 240.000 đồng/hộ/năm (tương ứng 20.000 đồng/hộ/tháng).

3. Nguyên tắc thực hiện

a) Thực hiện hỗ trợ theo đợt 06 tháng/lần.

b) Trong quá trình thực hiện có sự rà soát bổ sung, cập nhật đối tượng phát sinh, dừng chính sách hỗ trợ đối với người dân đã được di dời, tái định cư, người đã chết và dừng hỗ trợ tiền chi phí học tập cho học sinh đã hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp trung học phổ thông (kể cả học sinh học từ lớp 10 đến lớp 12 tại các cơ sở giáo dục thường xuyên).

4. Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám

sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa….., kỳ họp thứ.....thông qua ngày…tháng.....năm 2021 và có hiệu lực từ ngày … tháng…. năm 2021./.

***Nơi nhận:***
- UBTVQH;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND thành phố Quảng Ngãi, huyện Nghĩa Hành, huyện Tư Nghĩa;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**

| | |
|---|---|
| UBND TỈNH QUẢNG NGÃI<br>**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 19 /BC-STNMT | *Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 02 năm 2021* |

# BÁO CÁO TỔNG HỢP

**Giải trình, chỉnh sửa ý kiến của cơ quan thẩm định (Sở Tư pháp) đối với Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1000m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương liên quan xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra. Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và UBND các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành tổ chức xây dựng hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Ngày 08/02/2021, Sở Tư pháp có Báo cáo số 16/BC-STP về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết. Trên cơ sở nội dung thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

*(Kèm theo Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình nội dung thẩm định của Sở Tư pháp)*

***Nơi nhận:***
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- GĐ, PGĐ Sở - Đ/c Tân;
- Lưu: VT, CCBVMT.

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG NGÃI

**Nguyễn Quốc Tân**

**BẢNG TỔNG HỢP**

**Giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan thẩm định (Sở Tư pháp) đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1000m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý CTR Nghĩa Kỳ trở ra *(Báo cáo thẩm định số 16/BC-STP ngày 08/02/2021 của Sở Tư pháp)***

*Kèm theo Báo cáo số: 43/BC-STNMT ngày 09/02/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường*

| STT | Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp | Tiếp thu, chỉnh sửa của cơ quan chủ trì soạn thảo |
|---|---|---|
| 1 | Về tên gọi của Nghị quyết: Sở Tư pháp có ý kiến đề nghị làm rõ việc xác định khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ là tính từ ranh giới trở vào hay trở ra. | Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, điều chỉnh để làm rõ như sau:<br>Tên Nghị quyết chỉnh sửa: "Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ **trở ra"** |
| 2 | Ý kiến của Sở Tư pháp về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:<br>1. Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh đối với chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ. Do vậy, điều kiện để thực hiện chính sách hỗ trợ là phải xác định chính xác được ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ, trên cơ sở đó mới xác định được phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra.<br>2. Về đối tượng áp dụng đề nghị bổ sung các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ an sinh xã hội. | Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, giải trình như sau:<br>1. Ngày 23/9/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 579/QĐ-UBND đã điều chỉnh tính chất, chức năng của Bãi chôn lấp chất thải rắn Nghĩa Kỳ thành ***"Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ"*** với tổng diện tích là 28 ha và hiện nay Sở Xây dựng và UBND các huyện Tư Nghĩa và Nghĩa Hành đã phối hợp xác định được ranh giới của Khu liên hợp này.<br>2. Về đối tượng áp dụng Sở Tài nguyên và Môi trường đã bổ sung vào phần đối tượng áp dụng: *"Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ an sinh xã hội"*. |
| 3 | *** Về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất** | |

| STT | Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp | Tiếp thu, chỉnh sửa của cơ quan chủ trì soạn thảo |
|---|---|---|
| 3.1 | 1. Tại phần căn cứ ban hành: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung các văn bản sau:<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;<br>- Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu và bổ sung vào phần căn cứ ban hành: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. |
| 3.2 | Nội dung Điều 1 dự thảo Nghị quyết trình bày "Thông qua chính sách hỗ trợ an sinh xã hội…cụ thể như sau:" là chưa phù hợp với quy định tại Điều 27 Luật năm 2015 "HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định"; không thống nhất với tên gọi của dự thảo Nghị quyết và điểm a khoản 1 trình bày "Quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội…". | Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, chỉnh sửa Điều 1 theo quy đinh tại Điều 27, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật như sau:<br>Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp Xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra. |
| 3.3 | Tại điểm b khoản 2 quy định mức hỗ trợ tiền chi phí học tập cho học sinh từ mầm non đến cấp phổ thông trung học là chưa phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019, cụ thể:<br>- Tại điểm b khoản 2 quy định học sinh từ mầm non là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 80 Luật Giáo dục năm 2019 về người đang học tập tại cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân "1. Trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non" và "2. Học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, lớp đào tạo nghề, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp…". Như vậy, đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non được gọi là trẻ em.<br>- Tại khoản 1 Điều 28 Luật Giáo dục quy định các cấp học của giáo dục phổ thông gồm: Giáo dục tiểu học; Giáo dục trung học cơ sở; Giáo dục trung học phổ thông (được thực hiện trong 03 năm học, từ lớp 10 đến hết lớp 12). Như vậy, dự thảo quy định cấp phổ thông trung học là chưa phù hợp với Luật Giáo dục quy định học sinh từ lớp 10 đến hết lớp 12 được gọi | Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu và nghiên cứu quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 80, Luật Giáo dục năm 2019 và chỉnh sửa điểm c, khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết như sau:<br>1. Hỗ trợ tiền chi phí học tập cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non; học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông (kể cả học sinh học từ lớp 10 đến lớp 12 tại các cơ sở giáo dục thường xuyên). |

| STT | Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp | Tiếp thu, chỉnh sửa của cơ quan chủ trì soạn thảo |
|---|---|---|
| | là trung học phổ thông. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, bổ sung đối với người học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên nhưng học từ lớp 10 đến lớp 12. | |
| 3.4 | c) Nội dung khoản 3 quy định về nguyên tắc thực hiện:<br>- Tại điểm a quy định nội dung "thực hiện chi hỗ trợ vào tháng 01 và tháng 07 hàng năm" sẽ phát sinh những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Bởi vì, trường hợp do trở ngại khách quan (như tháng 01 chưa được giao kinh phí), nếu không thực hiện chi trả đúng vào tháng 01 hàng năm thì đơn vị chi trả hỗ trợ sẽ thực hiện không đúng với nội dung của Nghị quyết. Đồng thời, dự thảo quy định mức hỗ trợ được tính theo năm, nếu hỗ trợ theo đợt 06 tháng/lần sẽ được hiểu là chi trả 50% mức hỗ trợ của năm. Tuy nhiên, trong thực tiễn phát sinh các trường hợp sinh sống không đủ 6 tháng thì mức chi trả được thực hiện như thế nào, Ví dụ: đối tượng bị chết; di chuyển vào khu tái định cư trong khoảng thời gian giữa 02 lần chi trả hoặc sinh sống tại địa phương không đủ 01 năm (03 tháng, 09 tháng)...thì mức hỗ trợ được tính bao nhiêu.<br>- Tại điểm b quy định "Trong quá trình thực hiện có sự rà soát bổ sung, cập nhật đối tượng phát sinh, dừng chính sách hỗ trợ đối với người dân đã được di dời, tái định cư và người đã chết" là chưa đầy đủ, toàn diện, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát bổ sung các đối tượng như: trẻ em sinh ra; kết hôn; chuyển về sinh sống cùng với ông, bà, cha, mẹ, anh, chị, em; tách hộ (áp dụng đối với trường hợp hỗ trợ tiền rác sinh hoạt); trẻ em đủ tuổi học mầm non (áp dụng đối với trường hợp hỗ trợ chi phí học tập)...<br>Ngoài ra, nội dung dự thảo quy định dừng chính sách hỗ trợ đối với người dân đã được di dời, tái định cư và người đã chết là chưa đầy đủ và trùng lặp nhiều chính sách hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Bởi vì:<br>+ Đối với học sinh đã hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp trung học phổ thông thì sẽ dừng chính sách hỗ trợ tiền chi phí học tập.<br>+ Trường hợp người dân tự nguyện di chuyển, không còn sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ có được thụ hưởng chính sách hỗ trợ hay không? ví dụ: đi làm xa quê hương, công tác, sinh viên đi học tập, kết hôn sinh sống theo | Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, giải trình như sau:<br>- Về thời gian thực hiện chi hỗ trợ: Đã điều chỉnh thành 6 tháng/lần để đảm bảo không bị động nguồn kinh phí, địa phương sẽ rà soát và làm thủ tục chi hỗ trợ và thời gian thích hợp.<br>- Về mức hỗ trợ đã được quy đổi với mức chi tương ứng hàng tháng, cụ thể:<br>+ Hỗ trợ tiền nước sinh hoạt: 180.000 đồng/người/năm (tương ứng 15.000 đồng/người/tháng).<br>+ Hỗ trợ tiền chăm sóc sức khỏe: 800.000 đồng/người/năm (tương ứng 67.000 đồng/người/tháng).<br>+ Hỗ trợ tiền chi phí học tập cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non; học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông (kể cả học sinh học từ lớp 10 đến lớp 12 tại các cơ sở giáo dục thường xuyên): 480.000 đồng/học sinh/năm (tương ứng 40.000 đồng/người/tháng).<br>+ Hỗ trợ tiền xử lý rác thải sinh hoạt: 240.000 đồng/hộ/năm (tương ứng 15.000 đồng/hộ/tháng).<br>- Đối với đối tượng phát sinh như: trẻ em sinh ra; kết hôn; chuyển về sinh sống cùng với ông, bà, cha, mẹ, anh, chị, em; tách hộ…Trong quá trình tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu chỉ đạo địa phương (UBND huyện, xã) rà soát, cập nhật.<br>- Học sinh đã hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp trung học phổ thông thì sẽ dừng chính sách hỗ trợ tiền chi phí học tập: Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉnh sửa vào Nghị quyết: "Trong quá trình thực hiện có sự rà soát bổ sung, cập nhật đối tượng phát sinh, dừng chính sách hỗ trợ đối với người dân đã được di dời, tái định cư, người đã chết và dừng hỗ trợ tiền chi |

| STT | Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp | Tiếp thu, chỉnh sửa của cơ quan chủ trì soạn thảo |
|---|---|---|
| | nhà chồng hoặc vợ...và thực tế hiện nay không còn sinh sống tại khu vực được thụ hưởng chính sách. Bởi vì, điều kiện và đối tượng để được hưởng chính sách hỗ trợ an sinh xã hội (phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng) là phải đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ. Như vậy, nếu sinh sống ngoài phạm vi khoảng cách 1.000 m thì sẽ không đủ điều kiện và không thuộc đối tượng được thụ hưởng chính sách hỗ trợ an sinh xã hội.<br>+ Khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì người sử dụng đất đã được hưởng chính sách bồi thường, hỗ trợ theo quy định của Luật Đất đai và quy định của UBND tỉnh (hiện nay là Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND) như: hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất; hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp...Như vậy, dự thảo quy định dừng chính sách hỗ trợ khi người dân đã được di dời, tái định cư sẽ dẫn đến người dân được thụ hưởng 02 chính sách hỗ trợ trong thời gian chưa di chuyển vào khu tái định cư. | phí học tập cho học sinh đã hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp trung học phổ thông (kể cả học sinh học từ lớp 10 đến lớp 12 tại các cơ sở giáo dục thường xuyên)". |
| 3.5 | - Nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ là chính sách có tính chất đặc thù của tỉnh. Tuy nhiên, chính sách an sinh xã hội được quy định tại nhiều văn bản của Trung ương như: Bảo hiểm y tế, hỗ trợ chi phí học tập...Do vậy, ý kiến của lãnh đạo Sở Tài chính tại cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định đề nghị bổ sung quy định về nguyên tắc thực hiện là ngoài chính sách hỗ trợ theo quy định của Trrung ương, thì người người dân được hưởng chính sách hỗ trợ an sinh xã hội của tỉnh. | Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, điều chỉnh vào nội dung nguyên tác thực hiện của dự thảo Nghị quyết: "**Ngoài chính sách hỗ trợ theo quy định của Trung ương thì người dân được hưởng chính sách hỗ trợ an sinh xã hội của tỉnh**". |
| 4 | Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản | Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện toàn bộ hồ sơ theo đúng theo hướng dẫn hiện hành |

| | |
|---|---|
| UBND TỈNH QUẢNG NGÃI<br>**SỞ TƯ PHÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 16 /BC-STP | *Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 02 năm 2021* |

# BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ**

Theo đề nghị của Sở Tài Nguyên và Môi trường tại Công văn số 254/STNMT-MT ngày 21/01/2021 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ; thực hiện chức năng thẩm định dự thảo Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 *(viết tắt là Luật năm 2015)* và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 *(viết tắt là Luật sửa đổi năm 2020)*, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

## I. Sự cần thiết, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

### 1. Sự cần thiết ban hành chính sách hỗ trợ:

Để giải quyết vấn đề xử lý rác thải trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, các huyện Tư Nghĩa và Nghĩa Hành, tạo sự đồng thuận của người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trong thời gian Nhà nước chưa tổ chức di dời, tái định cư; giải quyết dứt điểm các vụ việc tập trung đông người gây cản trở hoạt động vận chuyển rác thải trong thời gian đến và đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Đồng thời, để sẽ chia một phần khó khăn, giảm thiểu tác động, ảnh hưởng từ hoạt động vận chuyển, xử lý rác thải thì việc tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân hiện đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ là hết sức cần thiết.

### 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

Nội dung dự thảo Nghị quyết đã xác định được phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng là phù hợp với quy định tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Đồng thời, chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chấp thuận, giao UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết để trình HĐND tỉnh tại Công văn số 303/HĐND-VHXH. Tuy nhiên, để đảm bảo tính khả thi, cụ thể và rõ ràng trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại các nội dung sau:

a) Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh đối với chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ. Do vậy, điều kiện để thực hiện chính sách hỗ trợ là phải xác định chính xác được ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ, trên cơ sở đó mới xác định được phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ trở ra.

b) Về đối tượng áp dụng đề nghị bổ sung các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ an sinh xã hội.

**II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết**

**1. Tại phần căn cứ ban hành**: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung các văn bản sau:

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Nội dung tại Điều 1:**

a) Nội dung Điều 1 dự thảo Nghị quyết trình bày "***Thông qua** chính sách hỗ trợ an sinh xã hội…cụ thể như sau:*" là chưa phù hợp với quy định tại Điều 27 Luật năm 2015 "*HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để **quy định***"; không thống nhất với tên gọi của dự thảo Nghị quyết và điểm a khoản 1 trình bày "***Quy định** chính sách hỗ trợ an sinh xã hội…*".

b) Nội dung tại khoản 2 quy định chính sách hỗ trợ tiền nước sinh hoạt; hỗ trợ tiền chăm sóc sức khỏe; hỗ trợ tiền chi phí học tập cho học sinh từ mầm non đến cấp phổ thông trung học và hỗ trợ tiền xử lý rác thải sinh hoạt đã được Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức cuộc họp và cho ý kiến đối với nội dung hỗ trợ và mức chi hỗ trợ. Tuy nhiên, tại điểm b khoản 2 quy định mức hỗ trợ tiền chi phí học tập cho **học sinh** từ mầm non đến cấp **phổ thông trung học** là chưa phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019, cụ thể:

- Tại điểm b khoản 2 quy định học sinh từ **mầm non** là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 80 Luật Giáo dục năm 2019 về người đang học tập tại cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân "*1. **Trẻ em** của cơ sở giáo dục mầm non*" và "*2. **Học sinh** của cơ sở giáo dục phổ thông, lớp đào tạo nghề, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp…*". Như vậy, đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non được gọi là trẻ em.

- Tại khoản 1 Điều 28 Luật Giáo dục quy định các cấp học của giáo dục phổ thông gồm: Giáo dục tiểu học; Giáo dục trung học cơ sở; Giáo dục trung học phổ thông *(được thực hiện trong 03 năm học, từ lớp 10 đến hết lớp 12)*. Như vậy, dự thảo quy định cấp **phổ thông trung học** là chưa phù hợp với Luật Giáo dục quy

định học sinh từ lớp 10 đến hết lớp 12 được gọi là **trung học phổ thông**. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, bổ sung đối với người học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên nhưng học từ lớp 10 đến lớp 12.

c) Nội dung khoản 3 quy định về nguyên tắc thực hiện:

- Tại điểm a quy định nội dung "*thực hiện chi hỗ trợ vào tháng 01 và tháng 07 hàng năm*" sẽ phát sinh những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Bởi vì, trường hợp do trở ngại khách quan *(như tháng 01 chưa được giao kinh phí)*, nếu không thực hiện chi trả đúng vào tháng 01 hàng năm thì đơn vị chi trả hỗ trợ sẽ thực hiện không đúng với nội dung của Nghị quyết. Đồng thời, dự thảo quy định mức hỗ trợ được tính theo năm, nếu hỗ trợ theo đợt 06 tháng/lần sẽ được hiểu là chi trả 50% mức hỗ trợ của năm. Tuy nhiên, trong thực tiễn phát sinh các trường hợp sinh sống không đủ 6 tháng thì mức chi trả được thực hiện như thế nào, Ví dụ: đối tượng bị chết; di chuyển vào khu tái định cư trong khoảng thời gian giữa 02 lần chi trả hoặc sinh sống tại địa phương không đủ 01 năm *(03 tháng, 09 tháng)*...thì mức hỗ trợ được tính bao nhiêu.

- Tại điểm b quy định "*Trong quá trình thực hiện có sự rà soát bổ sung, cập nhật đối tượng phát sinh, dừng chính sách hỗ trợ đối với người dân đã được di dời, tái định cư và người đã chết*" là chưa đầy đủ, toàn diện, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát bổ sung các đối tượng như: trẻ em sinh ra; kết hôn; chuyển về sinh sống cùng với ông, bà, cha, mẹ, anh, chị, em; tách hộ *(áp dụng đối với trường hợp hỗ trợ tiền rác sinh hoạt);* trẻ em đủ tuổi học mầm non *(áp dụng đối với trường hợp hỗ trợ chi phí học tập)*...

Ngoài ra, nội dung dự thảo quy định dừng chính sách hỗ trợ đối với người dân đã được di dời, tái định cư và người đã chết là chưa đầy đủ và trùng lặp nhiều chính sách hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Bởi vì:

+ Đối với học sinh đã hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp trung học phổ thông thì sẽ dừng chính sách hỗ trợ tiền chi phí học tập.

+ Trường hợp người dân tự nguyện di chuyển, không còn sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ có được thụ hưởng chính sách hỗ trợ hay không? ví dụ: đi làm xa quê hương, công tác, sinh viên đi học tập, kết hôn sinh sống theo nhà chồng hoặc vợ...và thực tế hiện nay không còn sinh sống tại khu vực được thụ hưởng chính sách. Bởi vì, điều kiện và đối tượng để được hưởng chính sách hỗ trợ an sinh xã hội *(phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)* là phải đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới của Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ. Như vậy, nếu sinh sống ngoài phạm vi khoảng cách 1.000 m thì sẽ không đủ điều kiện và không thuộc đối tượng được thụ hưởng chính sách hỗ trợ an sinh xã hội.

+ Khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì người sử dụng đất đã được hưởng chính sách bồi thường, hỗ trợ theo quy định của Luật Đất đai và quy định của UBND tỉnh *(hiện nay là Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND)* như: hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất; hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi

nhà nước thu hồi đất nông nghiệp...Như vậy, dự thảo quy định dừng chính sách hỗ trợ khi người dân đã được **di dời, tái định cư** sẽ dẫn đến người dân được thụ hưởng 02 chính sách hỗ trợ trong thời gian chưa di chuyển vào khu tái định cư.

- Nội dung dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ là chính sách có tính chất đặc thù của tỉnh. Tuy nhiên, chính sách an sinh xã hội được quy định tại nhiều văn bản của Trung ương như: Bảo hiểm y tế, hỗ trợ chi phí học tập...Do vậy, ý kiến của lãnh đạo Sở Tài chính tại cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định đề nghị bổ sung quy định về nguyên tắc thực hiện là ngoài chính sách hỗ trợ theo quy định của Trrung ương, thì người người dân được hưởng chính sách hỗ trợ an sinh xã hội của tỉnh.

**3. Nội dung tại Điều 3:** Đề nghị bỏ cụm từ *"nhiệm kỳ...", "thi hành kể"* để phù hợp với quy định tại Mẫu 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP "*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân ... Khóa... Kỳ họp thứ... thông qua ngày ... tháng ... năm ... và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm...*".

**III. Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản**

**1.** Tại phần căn cứ ban hành của Luật Ngân sách nhà nước đề nghị bỏ nội dung "*83/2015/QH13*"; phần cuối cùng của nội dung "*Xét trình số...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp....*" đề nghị cơ quan thay dấu ba chấm (…) thành dấu chấm (.) để phù hợp với quy định tại Mẫu 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

**2.** Nội dung tại các điểm a, b, c, d của khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết không cần thiết phải quy định từ "***với mức***". Đồng thời, tại khoản 3 quy định "*Nguyên tắc thực hiện*" là chưa đầy đủ, không biết thực hiện nội dung gì: thực hiện hỗ trợ hay thực hiện chính sách. Nội dung Điều 2 đề nghị bỏ dấu chấm sau tiêu đề, bỏ từ "*Quảng Ngãi*" và cụm từ "*đúng quy định của pháp luật*".

**3.** Tiêu đề của Điều 1 đề nghị trình bày bằng kiểu chữ đậm để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP "*Từ "Điều", số thứ tự và tiêu đề của điều được trình bày bằng chữ in thường, cách lề trái từ 1cm đến 1,27cm, số thứ tự của điều dùng chữ số Ả Rập, sau số thứ tự có dấu chấm (.); cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14,* ***kiểu chữ đứng, đậm****;*

**4.** Tại phần nơi nhận: Để phù hợp với quy định tại Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị bổ sung các cơ quan, đơn vị sau: Ban công tác đại biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường; Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp. Đồng thời, chỉnh sửa Ban TVTU thành Thường trực Tỉnh ủy; trình bày chính xác tên gọi Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh…

**5.** Nội dung dự thảo Tờ trình quy định nguồn kinh phí thực hiện là Ngân sách tỉnh. Tuy nhiên, sau khi được HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo phải có định hướng để tham mưu cho UBND tỉnh giao trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị hoặc địa phương *(UBND huyện, UBND xã)* chịu trách nhiệm thực hiện

việc chi trả hỗ trợ và rà soát, bổ sung đối tượng, dừng thực hiện hỗ trợ đối với các đối tượng không còn đáp ứng đủ điều kiện để thụ hưởng chính sách hỗ trợ. Bởi vì, toàn bộ hồ sơ, tài liệu do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp cho Sở Tư pháp thẩm định chưa thể hiện được đơn vị hoặc địa phương nào sẽ có trách nhiệm thực hiện chi trả tiền hỗ trợ; trách nhiệm thống kê, rà soát đối tượng được hưởng hoặc dừng thực hiện hỗ trợ.

**V. Kết luận:** Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000 m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 303/HĐND-VHXH ngày 17/12/2020. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và ý kiến tham gia góp ý của các thành viên tại cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xác định lại phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc thực hiện và chỉnh sửa lại nội dung dự thảo Nghị quyết để đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020./.

***Nơi nhận***:
- TT HĐND tỉnh;
- CT UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- VP UBND tỉnh;
- GĐ, PGĐ Sở;
- Lưu:VT,VP,VBPQ(C.g).

**GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH QUẢNG NGÃI

**Nguyễn Trung Tập**

| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 303 /HĐND-VHXH<br>Về việc thống nhất xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ | *Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 12 năm 2020* |

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Qua xem xét Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ, Thường trực HĐND tỉnh đã thảo luận và thống nhất có ý kiến như sau:

Thống nhất giao UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân đang sinh sống trong phạm vi khoảng cách 1.000m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 14/12/2020.

Thời gian trình HĐND tỉnh: Tại kỳ họp chuyên đề đầu năm 2021.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên – Môi trường;
- Sở Tư pháp;
- VP HĐND: PVP, các Phòng;
- Lưu VT, CV (vhxh).

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Hồng Minh**